

Bản án số: 409/2022/HS-PT

Ngày: 20 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn U do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn U** (tên gọi khác: B), sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B6/4 ấp 2, xã Q, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Đoàn Thị C, sinh năm 1949; Có vợ tên Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1996 và 02 người con, sinh năm 2014 và năm 2015; Anh, chị, em có 04 người; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Kook D, sinh năm 1975; Địa chỉ: D12.04, Lô MD3-2, chung cư S, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Min J, sinh năm 1973; Địa chỉ liên hệ: đường 5, khu xưởng K, Lô B2-9-1-10, khu công nghiệp T1, thị trấn C1, huyện C2, tỉnh Long An. (Văn bản ủy quyền ngày 11/12/2021)

(Ngoài ra, vụ án còn có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn U và Nguyễn Thị Kim H là vợ chồng, có 02 con chung sinh năm 2014 và 2015. Đến ngày 29/10/2019 chị H được Công ty TNHH C3, tại Khu công nghiệp T1 thuộc khu phố T2, thị trấn C1, huyện C2, tỉnh Long An tuyển dụng vào làm công nhân. Khoảng cuối tháng 01 năm 2021 anh Trương Vũ T3 là quản lý của Công ty yêu cầu chị H tăng ca đêm để sản xuất hàng hóa. Do có con nhỏ không đi làm ca đêm được nên giữa anh T3 và chị H xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Ngày 29/01/2021, U đến Công ty để rước H về thì có gặp anh T3, hai bên xảy ra cự cãi, U dùng tay đánh vào mặt anh T3 một cái, được mọi người can ngăn, anh T3 đi vào Công ty còn U chở H về nhà và kêu H làm đơn xin nghỉ việc.

Ngày 01/02/2021, chị Lê Thị T4 là Chủ tịch Công đoàn của Công ty hòa giải mâu thuẫn giữa anh T3 và chị H. Anh T3 bị Lê Văn U đánh vào mặt không gây thương tích nên không yêu cầu gì, còn chị H nếu xin nghỉ việc, thì Công ty cho nghỉ và làm thủ tục cho hưởng chế độ chính sách theo quy định. Lê Văn U cho rằng do anh T3 là người đề xuất chị H tăng ca đêm dẫn đến chị H phải nghỉ việc nên nảy sinh ý định đánh dần mặt anh T3. U lấy con dao dài 31cm (Lưỡi dao nhọn và dài 19cm, cán nhựa tròn màu đen dài 12cm) U mua trên mạng vào năm 2019 bỏ vào cốp xe mô tô biển số 71C4-311.87 chính chủ tên Nguyễn Văn V (Cha của H cho vợ chồng U mượn trước đây).

Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2021, U điều khiển xe mô tô biển số 71C4-311.87 đến khu vực chợ Q2, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh rủ thêm Ngô Hoàng P, Nguyễn Đức H1, Lê Nguyễn Hoài K2 (những người này là bạn của U) đến Công ty tìm T3 đánh, P, H1 và K2 đồng ý cùng đi nhưng đều không biết U có đem theo dao. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, U điều khiển xe mô tô biển số 71C4-311.87 chở P, còn K2 điều khiển xe mô tô biển số 59N3-231.88 chở H1 đến trước cổng Công ty TNHH I. U phát hiện anh T3 và vợ tên Nguyễn Thị H2 ở trong kho xưởng đi ra, U dùng thẻ ra vào cổng của H quẹt vào hệ thống cổng chở P vào trong Công ty, P xuống xe tay phải nắm cổ áo T3, chị H2 đứng cạnh bên dùng tay phải gạt tay của P ra, anh T3 liền bỏ chạy. Lúc này, anh Kook D (Quốc tịch Hàn Quốc) là Phó tổng giám đốc Công ty này từ trong Công ty đi ra thấy sự việc mới vào can ngăn kéo P. U thấy vậy liền mở cốp xe lấy con dao chạy đến đâm liên tiếp 02 cái trúng vào hông bên phải anh Kook D làm cho anh Kook D té ngã xuống mặt đường. H1 và K2 đứng ngoài cổng của Công ty thấy vậy mới chạy vào, H1 dùng chân trái đá trúng vào đầu anh Kook D một cái sau đó cả nhóm bỏ chạy về nhà, anh Kook D được mọi người đưa đến Bệnh viện huyện C2 cấp cứu, sau đó anh Kook D xin bệnh viện làm hồ sơ chuyển đến Bệnh viện C4, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Ngày 05/02/2021, anh Kook D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 08/02/2021, Lê Văn U đến Công an thị trấn cần Giuộc, huyện C2, đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 con dao dài 31cm (lưỡi

dao nhọn và dài 19cm, cán nhựa tròn màu đen dài 12cm) và 01 xe mô tô biển số 71C4-311.87.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích anh Kook D số: 48/TgT.21-PY ngày 11/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Kook D yêu cầu bồi thường: Chi phí cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe: 51.118.216 đồng; Thực tế thu nhập bị giảm sút: 60.768.875 đồng; Khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 74.500.000 đồng; Tổng cộng là 186.387.091 đồng. Lê Văn U đã nộp 30.000.000 đồng để khắc phục H1 quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn U** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn U 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, việc thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định

Ngày 27/12/2021, bị cáo Lê Văn U có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm như sau:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vì vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét và cân nhắc. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Nội dung vụ án thể hiện: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/02/2021, Lê Văn U rủ Ngô Hoàng P, Lê Nguyễn Hoài K2, Nguyễn Đức H1 đến Công ty TNHH C3 tại Khu công nghiệp T1 thuộc khu phố T2, thị trấn C1, huyện C2, tỉnh Long An để tìm đánh anh T3. Khi gặp anh T3 thì Ngô Hoàng P dùng tay nắm cổ áo anh T3 nhưng được vợ anh T3 dùng tay đẩy ra. Lúc này, anh Kook D thấy sự việc nên vào can ngăn thì bị Lê Văn U sử dụng một con dao dài 31cm (lưỡi dao nhọn dài 19cm, cán nhựa tròn màu đen dài 12cm) đâm liên tiếp 02 cái trúng vào hông bên phải anh Kook D gây thương tích với tỷ lệ là 03%.

[2] Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách hung hãn, côn đồ, thể hiện bản chất xem thường pháp luật. Với tính chất nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần áp dụng một hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Theo đó, mức hình phạt tù giam mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ của tội phạm. Việc bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Văn U.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn U** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn U 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Chung Văn Kết

Phạm Công Mười